

Số: 417/2021/QĐST-DS

Thành phố H, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Án lệ số 06/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 06/4/2016 và được công bố theo Quyết định số 220/QĐ – CA ngày 06/4/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm đã thụ lý số 111/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Kim V, sinh năm 1965. (Chết ngày 23/3/2020)

Địa chỉ: Số 2322 Chestnut street, Oakland, CA 94607, USA.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn:

1. Ông Phạm Văn H (H Van Pham), sinh năm 1958

2. Ông Phạm Nguyễn Qu (Qu Nguyen Pham)

Cùng địa chỉ: Số 2322 Chestnut street, Oakland, CA 94607, USA.

- *Bị đơn:*

1. Bà Nguyễn Thị Thạch Th, sinh năm 1977.

2. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1954.

Cùng địa chỉ: Số 115/50 đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1946.

2. Bà Nguyễn Kim A, sinh năm 1948.

Cùng địa chỉ: Số 38098 Cove Court, Prairieville, LA 70769, USA.

3. Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số 115/50A đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H.

4. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 37181 Market Place Drive, Prairievilla, LA 70769, USA.

5. Bà Nguyễn Kim Th, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số 16054 Creekround Drive, Prairievilla, LA 70769, USA.

6. Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 14609 Villa Vista DR, Baton Rouge, LA 70810, USA.

7. Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số 8927 Spring Grove DR, Baton Rouge, LA 70809 – 0000, USA.

8. Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Số 45256 Lake Martin RD.St Amand, LA 70774, USA.

9. Bà Nguyễn Kim C, sinh năm 1944.

Địa chỉ: Số 04 đường Lương Văn C, Phường Y, Thành phố VT, tỉnh BR – VT.

10. Bà Nguyễn Xuân M, sinh năm 1951.

11. Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1980.

12. Ông Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1993.

13. Bà Nguyễn Thanh X, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Số 115/50 đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tài sản chung là căn nhà đất số 115/50 đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H, diện tích đất 43m², diện tích xây dựng 43m², diện tích sàn 137,46m², kết cấu tường gạch, sàn BT, mái tole, số tầng 3, thuộc thửa đất số 53 tờ bản đồ số 44 phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số giấy chứng nhận BA 429716, vào sổ cấp GCN số CH00238 ngày 25/01/2010 do Ủy ban nhân dân Quận X, Thành phố H cấp.

- Các đương sự thống nhất tại thời điểm giải quyết vụ án ngày 22/3/2021, giá trị căn nhà 115/50 đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H theo Chứng thư thẩm định giá số 0301/2021/CT – VATC ngày 05/3/2021 của Công ty cổ phần thẩm định giá và DVTS Toàn Cầu là 7.233.000.000đ (Bảy tỷ hai trăm ba mươi ba triệu đồng).

- Những người có tài sản chung nêu trên gồm: Chi bà Nguyễn Kim V [V Kim Nguyen, chết ngày 23/3/2020, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là ông Phạm Văn H (H Van Pham) và ông Phạm Nguyễn Qu (Qu Nguyen Pham)], chi bà

Nguyễn Kim H (L Kim Nguyen), chi bà Nguyễn Kim A, chi bà Nguyễn Kim H (Durbin Kim H), chi ông Nguyễn Ngọc H (Chết năm 2001, có người thừa kế là bà Nguyễn Xuân M, bà Nguyễn Thị Thạch Th, bà Nguyễn Thị Minh H, bà Nguyễn Xuân Ng, bà Nguyễn Thanh X), chi ông Nguyễn Văn Th, chi bà Nguyễn Kim H, chi bà Nguyễn Kim C, chi ông Nguyễn Ngọc B, chi bà Nguyễn Thị M, chi bà Nguyễn Kim Th và chi bà Nguyễn Kim H (Nguyễn Kim Hanah).

- Chi bà Nguyễn Kim V [V Kim Nguyen, chết ngày 23/3/2020, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là ông Phạm Văn H (H Van Pham) và ông Phạm Nguyễn Qu (Qu Nguyen Pham)], chi bà Nguyễn Kim H (L Kim Nguyen), chi bà Nguyễn Kim A, chi ông Nguyễn Ngọc H (Chết năm 2001, có người thừa kế là bà Nguyễn Xuân M, bà Nguyễn Thị Thạch Th, bà Nguyễn Thị Minh H, bà Nguyễn Xuân Ng, bà Nguyễn Thanh X), chi ông Nguyễn Văn Th, chi bà Nguyễn Kim H, chi bà Nguyễn Kim C, chi ông Nguyễn Ngọc B, chi bà Nguyễn Thị M, chi bà Nguyễn Kim Th và chi bà Nguyễn Kim H (Nguyễn Kim Hanah), mỗi chi được nhận tài sản của mình là 1/12 giá trị căn nhà đất số 115/50 đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H tại thời điểm thi hành án sau khi trừ các chi phí, phí, lệ phí thi hành án. Thi hành ngay khi Bản án, Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[Tại thời điểm giải quyết vụ án ngày 22/3/2021, giá trị 1/12 căn nhà đất số 115/50 đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H theo Chứng thư thẩm định giá số 0301/2021/CT – VATC ngày 05/3/2021 của Công ty cổ phần thẩm định giá và DVTS Toàn Cầu là $7.233.000.000đ : 12 = 602.750.000đ$ (Sáu trăm lẻ hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)].

- Phần 1/12 giá trị căn nhà đất số 115/50 đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H tại thời điểm thi hành án sau khi trừ các chi phí, phí, lệ phí thi hành án của chi bà Nguyễn Kim H (Durbin Kim H) giao cho chi ông Nguyễn Văn Th nhận và sẽ giao lại cho chi bà Nguyễn Kim H (Durbin Kim H).

- Các ông bà Nguyễn Văn Th, Nguyễn Kim H, Nguyễn Kim C, Nguyễn Xuân M, Nguyễn Thị Thạch Th, Nguyễn Thị Minh H, Nguyễn Xuân Ng, Nguyễn Thanh X, có quyền nhận căn nhà đất số 115/50 đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H và có nghĩa vụ giao lại cho những người có tài sản chung giá trị căn nhà đất số 115/50 đường Trần Đình X, phường Nguyễn Cư Tr, Quận X, Thành phố H tại thời điểm thi hành án sau khi trừ các chi phí, phí, lệ phí thi hành án theo tỷ lệ nêu trên.

- Chi bà Nguyễn Kim V [V Kim Nguyen, chết ngày 23/3/2020, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là ông Phạm Văn H (H Van Pham) và ông Phạm Nguyễn Qu (Qu Nguyen Pham)], chi bà Nguyễn Kim H (L Kim Nguyen), chi bà Nguyễn Kim A, chi ông Nguyễn Ngọc H (Chết năm 2001, có người thừa kế là bà Nguyễn Xuân M, bà Nguyễn Thị Thạch Th, bà Nguyễn Thị Minh H, bà Nguyễn Xuân Ng, bà Nguyễn Thanh X), chi bà Nguyễn Kim H, chi bà Nguyễn Kim C, chi ông Nguyễn Ngọc B, chi bà Nguyễn Thị M, chi bà Nguyễn Kim Th và chi bà Nguyễn Kim H (Nguyễn Kim Hanah), mỗi chi trả lại cho ông Nguyễn Văn Th số tiền 910.000đ (Chín trăm mười ngàn đồng) tiền chi phí thẩm định giá ngày 05/3/2021. Thi hành ngay khi Bản án, Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Các đương sự tự nguyện thi hành án hoặc yêu cầu thi hành án tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền thi hành.

Kể từ ngày người được thi hành án gồm các ông Phạm Văn H (H Van Pham), ông Phạm Nguyễn Qu (Qu Nguyen Pham), bà Nguyễn Kim H (L Kim Nguyen), bà Nguyễn Kim A, bà Nguyễn Xuân M, bà Nguyễn Thị Thạch Th, bà Nguyễn Thị Minh H, bà Nguyễn Xuân Ng, bà Nguyễn Thanh X, ông Nguyễn Văn Th, bà Nguyễn Kim H, bà Nguyễn Kim C, ông Nguyễn Ngọc B, bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Kim Th và bà Nguyễn Kim H (Nguyễn Kim Hanah) có đơn yêu cầu thi hành án gửi cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc chậm thực hiện thanh toán số tiền nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Án phí DS – ST:

+ Chi bà Nguyễn Kim V [V Kim Nguyen, chết ngày 23/3/2020, có người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là ông Phạm Văn H (H Van Pham) và ông Phạm Nguyễn Qu (Qu Nguyen Pham)] phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng) nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) bà Nguyễn Kim V (V Kim Nguyen) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046124 ngày 14/02/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H. Ông Phạm Văn H (H Van Pham) và ông Phạm Nguyễn Qu (Qu Nguyen Pham) phải nộp thêm án phí DS – ST là 55.000đ (Năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi bà Nguyễn Kim H (L Kim Nguyen) phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi bà Nguyễn Kim A phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi ông Nguyễn Ngọc H (Chết năm 2001, có người thừa kế là bà Nguyễn Xuân M, bà Nguyễn Thị Thạch Th, bà Nguyễn Thị Minh H, bà Nguyễn Xuân Ng, bà Nguyễn Thanh X) phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi ông Nguyễn Văn Th phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi bà Nguyễn Kim H phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi bà Nguyễn Kim C phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi ông Nguyễn Ngọc B phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi bà Nguyễn Thị M phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi bà Nguyễn Kim Th phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

+ Chi bà Nguyễn Kim H (Nguyễn Kim Hanah) phải chịu án phí DS – ST là 14.055.000đ (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thẩm phán

(Đã ký)

Phan Trịnh Minh Đức